TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LỘC** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 180/2022/QĐST-HNGĐ	*Phú Lộc, ngày 24 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 171/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị L, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn 6, xã Tiên Cảnh, huyện T, tỉnh Q;

Bị đơn: Anh Lương Văn N, sinh năm 1985; địa chỉ: TDP An Cư Tân, thị trấn L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị L và anh Lương Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con chung: Giao 01 người con chung là Lương Dương P, sinh ngày 28/03/2011 cho chị Dương Thị L chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Anh Lương Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lương Văn N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đồng (Ba triệu đồng)/01 tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật và người có quyền thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ nói trên thì phải chịu thêm lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Dương Thị L thuận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con có định kì; tổng cộng 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0004074 ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND tỉnh T.T-Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- Tư pháp UBND thị trấn Lăng Cô;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Phan Sang